

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Số: 28 /2024/SCI-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----000-----

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Mã chứng khoán: S99

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, P. Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Dương Mạnh - KTT

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, P. Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Cập nhật bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 19/04/2024 tại đường dẫn:

<https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

-Như trên

-HDQT (b/c)

-VT;HCNS

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Phan Dương Mạnh

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-SCI-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 về hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần SCI như sau:

PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

a. Tổ hợp SCI.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	2.459.601	1.818.100	73,92
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	488.052	276.090	56,57
3	Doanh thu hợp nhất	10 ⁶ đ	2.389.804	1.721.200	72,02
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	10 ⁶ đ	89.915	123.601	137,46

b. Riêng Công ty mẹ.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	1.275.967	1.232.000	96,55
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	150.000		-
3	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	1.288.322	1.422.000	110,38
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	49.506	145.839	294,59
5	Trả cổ tức	%	10	5,0	

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

II.1. Tình hình thực hiện các Hợp đồng thi công xây lắp chủ yếu

1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3.

- Công tác khảo sát thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công của dự án.

- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Đập chính, đập tràn: Hoàn thành 100% khối lượng bê tông RCC, CVC.
 - ✓ Cơ khí thủy công: Hoàn thành 100%.
 - ✓ Tuyển năng lượng:
 - + Thi công bê tông công hợp hoàn thành 76%.
 - + Thi công hầm hoàn thành 90%.
 - ✓ Nhà máy, trạm phân phối:
 - + Phần xây dựng: Hoàn thành 100%.
 - + Phần lắp đặt thiết bị cơ điện Nhà máy: Hoàn thành 60% khối lượng công việc.
 - + Phần lắp đặt thiết bị trạm: Hoàn thành 90% khối lượng công việc.
 - ✓ Nhà quản lý vận hành: Thực hiện 80%.

2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2.

- Liên danh SCI (*Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C*) đã được Chủ đầu tư lựa chọn và ký kết Hợp đồng EPC dự án thủy điện Nậm Mô 2 tại Lào với tổng giá trị Hợp đồng là 51,5 triệu USD với nội dung chính như đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Công tác thiết kế: Đã hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật và được chính phủ Lào phê duyệt.
- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Phụ trợ: Lắp đặt thiết bị phụ trợ trạm nghiên, trạm trộn, lán trại đã thực hiện 100%.
 - ✓ Đập chính, đập tràn:
 - + Đào hố móng: Hoàn thành 85%.
 - + Hoàn thiện hầm dẫn dòng: Hoàn thành 85%.
 - ✓ Tuyển năng lượng và các công trình khác: Đang triển khai thực hiện.

II.2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

1. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lụm 2 (Phong Thổ, Lai Châu).

- a. Thông tin dự án:
 - Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
 - Quy mô công suất: 18 MW.
- b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 02/2023.

2. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lụm 1 (Phong Thổ, Lai Châu).

- a. Thông tin dự án:
 - Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
 - Quy mô công suất: 8 MW.
- b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 01/2023. Từ ngày 08/8/2023 dự án dừng phát điện để phục vụ công tác sửa chữa khắc phục sự cố do mưa lũ kéo dài trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc. Công việc sửa chữa, khắc phục đã

thực hiện được 90% khối lượng.

3. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Xe (Phong Thổ, Lai Châu).

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 20 MW.

b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 6/2023.

II.3. Công tác nghiên cứu đầu tư, phát triển dự án

- Đối với các dự án trong nước:
 - + Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu 02 dự án điện gió tiềm năng tại Quảng Trị đã được chấp thuận cho khảo sát.
 - + Bám sát tình hình triển khai thực hiện quy hoạch điện 8. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư và/hoặc làm tổng thầu các dự án năng lượng.
- Đối với các dự án tại nước ngoài:
 - + Tiếp thị để làm tư vấn phát triển dự án; tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió tại thị trường Lào.
 - + Tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư các dự án thủy điện tại Lào.

II.4. Công tác tư vấn thiết kế

- Công tác thiết kế bản vẽ thi công tại các dự án Nam Sam 3, Nậm Mô 2 (CHDCND Lào) đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.
- Công tác khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho các dự án thủy điện tại Lào đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.
- Công tác tư vấn cho cơ quan chính phủ Lào (Bộ năng lượng DEB và Cục quản lý năng lượng DESM) tại dự án thủy điện Nam Phak đáp ứng yêu cầu công việc.
- Công tác giám sát thi công tại dự án thủy điện Nam Sam 3, Nậm Mô 2 đáp ứng yêu cầu công việc.

II.5. Sản xuất công nghiệp

Duy trì sản xuất ổn định tại các Nhà máy điện cụ thể:

- Cụm nhà máy thủy điện Ca Nan 1&2 đạt 116,8 tỷ đồng doanh thu (90% kế hoạch).
- Cụm nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1&2, Nậm Xe đạt 145,5 tỷ đồng doanh thu (95% kế hoạch).

III. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt quản lý điều hành

III.1. Công tác quản trị, điều hành

- Thực hiện cơ cấu các phòng ban và nhân sự trên tinh thần tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình quản trị hiện tại và định hướng phát triển của Công ty. Trong đó, thành lập bộ phận SXCN trên cơ sở phòng KTKH nhằm tăng cường quản lý, điều hành công tác sản xuất đồng thời ban hành định biên và nhiều quy định trong công tác vận hành các nhà máy điện.
- Khai thác và áp dụng tối đa hiệu quả của các ứng dụng CNTT giúp tăng năng suất,

kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.

- Thực hiện đào tạo, sát hạch định kỳ nhằm nâng cao tay nghề cho đội ngũ quản lý vận hành nhà máy điện.
- Tiếp tục bổ sung nhân sự, kiện toàn bộ máy điều hành tại các dự án đầu tư hoặc tổng thầu EPC.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quản trị website và fanpage của Công ty.

III.2. Các lĩnh vực chuyên môn

- Công tác đầu tư: Thực hiện các thủ tục pháp lý và tháo gỡ kịp thời các vướng mắc với các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc triển khai, vận hành các dự án.
- Công tác thiết kế: Phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan trong công tác thẩm định, thỏa thuận các thiết kế.
- Công tác quản lý kỹ thuật: Kiểm soát kịp thời các thiết kế công nghệ đối với thiết bị nhập khẩu. Quản lý chặt chẽ kế hoạch tiến độ thi công, đưa ra các cảnh báo và giải pháp kịp thời.
- Công tác an toàn, vệ sinh, môi trường được quan tâm, chú trọng. Tăng cường phổ biến và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về an toàn, môi trường tại các dự án.
- Công tác SXCN: Kiểm soát chặt chẽ công tác vận hành, sản xuất công nghiệp, kịp thời phối hợp giải quyết các vướng mắc, duy trì nhà máy hoạt động ổn định.
- Công tác tài chính: Tăng cường tiếp xúc các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư. Cân đối, thu xếp vốn, đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ các hạng mục công trình được đặc biệt chú trọng, tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm 2023 đã thu hồi công nợ tại công trình NamTheun 1 đạt 90%, và hoàn thành thu hồi công nợ tại công trình thủy điện Lai Châu.

III.3. Các vướng mắc, tồn tại

- Do ảnh hưởng và suy thoái kinh tế toàn cầu (hậu Covid 19 và chiến tranh) nên giá nguyên nhiên liệu trên thế giới tăng cao, đứt gãy chuỗi cung ứng, vận tải biển gián đoạn, gây ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của SCI.

PHẦN 2
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I.1. Các chỉ tiêu chủ yếu

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	
			Tổng cộng	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	2.333.900	1.131.000
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	1.551.824	615.724
3	Doanh thu	10 ⁶ đ	2.264.000	1.314.000
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	137.129	70.268
5	Trả cổ tức	%		8,0

I.2. Về thi công xây lắp

1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3.

- Công tác khảo sát thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- Công tác thi công xây lắp:
 - + Hầm: Hoàn thành vào tháng 5/2024.
 - + Đóng điện trạm phân phối: Tháng 4/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 1: Tháng 5/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 2: Tháng 6/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 3: Tháng 6/2024.

2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2.

- Công tác thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Đập tràn, đập chính: Hoàn thành 100% bê tông đập tràn và 100% công tác đắp đập chính.
 - ✓ Hầm dẫn nước:
 - + Đào và gia cố tạm: hoàn thành 80% chiều dài hầm.
 - + Gia cố vĩnh cửu: hoàn thành 30% chiều dài hầm.
 - ✓ Nhà máy: Hoàn thành kết cấu bê tông nhà máy.
 - ✓ Trạm phân phối: Hoàn thành 100% phần xây dựng.

I.3. Sản xuất công nghiệp tại các dự án đã vận hành

- Duy trì sản xuất ổn định tại các Nhà máy điện. Kế hoạch năm 2024 chi tiết cho các nhà máy như bảng dưới đây:

TT	Dự án	Công suất MW	Doanh thu 10 ⁹ đồng
I	Dự án Cannan1&2	23	130,00
1	Ca Nan 2	16	90,73
2	Ca Nan 1	7	39,27
II	Dự án NL1&NL2, Nậm Xe	46	216,00
1	Nậm Lùm 1	8	24,00
2	Nậm Lùm 2	18	90,00
3	Nậm Xe	20	102,00

I.4. Về đầu tư dự án

1. Dự án thủy điện Nậm Lùm 1 (Phong Thổ, Lai Châu)

- Hoàn thành khắc phục sự cố và phát điện tổ máy H2 vào tháng 4/2024; tổ máy H1 vào tháng 10/2024.

2. Phát triển các dự án đầu tư

- Phát triển cụm dự án các dự án thủy điện Nậm Khiên 1 (Có công suất khoảng 10 MW), Nậm Khiên 2 (Có công suất khoảng 20 MW), Nậm Khiên 3 (Có công suất khoảng 20 MW) đã được Chính phủ Lào cấp phép nghiên cứu đầu tư (MOM) ngày 05/01/2024.
- Đàm phán, ký kết hợp đồng chuyển nhượng và triển khai phát triển cụm dự án Nậm Non hạ lưu (Có công suất khoảng 14,8 MW), Nậm Lan 1 (Có công suất khoảng 14,0 MW), Nậm Lan 2 (Có công suất khoảng 7,5 MW) tại tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.
- Bám sát kế hoạch triển khai quy hoạch điện VIII, thành lập công ty con tại Quảng Trị để phát triển các dự án điện gió tại Quảng trị.
- Tiếp tục tìm kiếm các dự án năng lượng để nghiên cứu đầu tư xây dựng.

I.5. Về công tác tư vấn, thiết kế

- Tiếp tục triển khai công tác KS, TK các dự án công ty đầu tư và các dự án công ty làm tổng thầu EPC;
- Tiếp tục tìm kiếm và tiếp thị để ký kết các hợp đồng tư vấn trong lĩnh vực điện gió, thủy điện, cũng như thực hiện công tác khảo sát, thiết kế khi công ty được giao thầu theo hình thức EPC.

II. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2024

II.1. Công tác quản trị, điều hành.

- Tiếp tục khai thác và áp dụng tối đa hiệu quả của các ứng dụng CNTT giúp tăng năng suất, kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.
- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ; quảng bá thương hiệu đặc biệt là với các đối tác và thị trường nước ngoài.
- Tuyển dụng thêm các nhân sự có năng lực, kinh nghiệm, đặc biệt là các yêu cầu về

năng lực chuyên môn và ngoại ngữ nhằm đáp ứng nguồn nhân lực kịp thời cho hoạt động sản xuất.

II.2. Công tác tiếp thị đấu thầu, thị trường

- Duy trì và phát triển thị trường trong nước và nước CHDCND Lào trong lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Nâng cao năng lực đấu thầu cũng như liên kết các đối tác Liên danh đủ điều kiện tham gia các gói thầu lớn. Tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời theo hình thức tổng thầu EPC;
- Tiếp tục tìm kiếm các dự án thủy điện vừa và nhỏ; các dự án điện gió, để nghiên cứu đầu tư xây dựng.

II.3. Công tác triển khai, quản lý dự án

- Xây dựng kế hoạch, mục tiêu tiến độ công việc cho từng dự án, thường xuyên cập nhật, đề xuất các giải pháp để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, cũng như gia tăng khả năng kiểm soát, thống nhất điều hành cho tất cả các cấp.
- Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý dự án, tập trung vào các công tác: Kế hoạch, tiến độ; thiết kế; giám sát thi công; đặc biệt chú trọng công tác quản trị rủi ro cho tất cả các dự án.
- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cung cấp thiết bị cơ điện. Quản lý tốt công tác xuất bản và thỏa thuận, phê duyệt thiết kế.
- Điều hành, quản lý nhất quán các nhà máy đã phát điện để đạt hiệu quả cao nhất.

II.4. Công tác quản lý Kỹ thuật – Kinh tế - Tài chính

- Thường xuyên cập nhật và phân tích tiến độ thực tế để có các giải pháp kịp thời đảm bảo tiến độ mục tiêu.
- Xây dựng quan hệ thầu phụ/nhà cung cấp chiến lược nhằm hỗ trợ, cộng hưởng cùng phát triển. Có kế hoạch mua hàng một cách chi tiết, chính xác dựa trên kế hoạch khởi tạo, kế hoạch thi công cho từng Dự án/Hạng mục để quá trình mua hàng được thực hiện dễ dàng, không để tình trạng bị động. Tiếp tục mở rộng danh sách nhà cung ứng, nâng cao hơn nữa mua bán tận gốc nơi sản xuất hàng hoá nhằm góp phần giảm thiểu chi phí đầu vào (*đặc biệt là các vật tư, thiết bị nhập khẩu*).
- Phối hợp chặt chẽ giữa tư vấn, đơn vị thi công, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về thiết kế trong quá trình triển khai thực hiện dự án.
- Quản lý hợp đồng khoa học chặt chẽ, từ khâu đàm phán đến khi kết thúc hợp đồng. Tập trung đặc biệt công tác thu vốn, quyết toán dứt điểm các hạng mục còn lại tại công trình đã và đang thi công.
- Công tác Tài chính – Tín dụng.
 - + Lập kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền để thực hiện việc sử dụng nguồn vốn phù hợp, đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty. Đảm bảo kế hoạch sử dụng vốn hiệu quả, mang lại lợi nhuận cao cho Công ty.
 - + Bám sát tiến độ thực hiện kế hoạch thi công để thực hiện thu hồi vốn, công nợ,

giảm áp lực về vốn đồng thời đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh liên tục.

- + Tập trung thu hồi công nợ cũ và nợ phát sinh từ công trình đang thi công.
- + Đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đang triển khai.
- + Trong năm 2024, tiếp tục tăng cường tiếp xúc với các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư của Công ty đem lại hiệu quả.

II.5. Công tác quản trị rủi ro.

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và phải có những giải pháp phù hợp, vừa có tính khả thi, vừa thống nhất trong toàn Công ty.
- Thường xuyên cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để kịp thời thông báo tới Công ty và các đơn vị trực thuộc. Trong năm 2024 Công ty mở rộng đầu tư một số dự án tại Lào nên việc hỗ trợ tư vấn pháp luật đối với các mặt hoạt động SXKD của đơn vị là cần thiết nhằm thực hiện đúng các quy định hiện hành, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và đầu tư cho Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024



Nguyễn Văn Phúc



DỰ THẢO

**BAO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo gồm các nội dung:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty;
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban TGD; Ủy ban kiểm toán;
3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023;
4. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

Cụ thể như sau:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động

Năm 2023, nhiều nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, trong bối cảnh nhiều khó khăn chuyển tiếp từ 2022, xuất hiện thêm xung đột tại Trung Đông. Đối với mảng năng lượng trong nước, quy hoạch điện VIII đã được duyệt nhưng chưa có kế hoạch cụ thể các dự án được triển khai.

Trong bối cảnh đó, SCI đã bán sát các định hướng trọng yếu được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua, chủ động thích ứng và áp dụng nhiều giải pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh để duy trì ổn định các mặt hoạt động, từng bước trên đà phát triển theo đúng định hướng. Tổng kết năm 2023, Công ty cổ phần SCI đạt tổng giá trị sản xuất kinh doanh 1.846,5 tỷ đồng; Doanh thu đạt 1.721,2 tỷ đồng, đạt 72 % kế hoạch; Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 123,6 tỷ đồng (đạt 137% kế hoạch). Chi tiết nêu tại báo cáo của Tổng Giám đốc.

Về lĩnh vực thi công xây dựng: Đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình Công ty tham gia thi công, nâng cao năng lực cạnh tranh khi tham gia đấu thầu. Hội đồng quản trị ghi nhận một số điểm nổi bật trong công tác xây lắp năm 2023 như sau:

- SCI tiếp tục được Chủ đầu tư tin tưởng, giao làm tổng thầu EPC dự án thủy điện Nậm Mô 2 (60 MW) tại CHDCND Lào.
- Công tác thi công dự án thủy điện Nậm Sam 3 tại CHDCND Lào được nỗ lực triển khai quyết liệt, đảm bảo tiến độ dự án, kịp thời trong công tác nghiệm thu, thu vốn.

Về lĩnh vực tư vấn xây dựng: Hoàn toàn chủ động trong công tác tư vấn tại các dự án thủy điện mà Công ty đầu tư, cũng như các dự án mà Công ty nhận thầu theo hình thức EPC. Vai trò tư vấn khẳng định được thương hiệu và uy tín tại thị trường Lào, thông qua việc được giao tư vấn cho cơ quan chính phủ Lào (Bộ năng lượng DEB và Cục quản lý năng lượng DESM) tại dự án thủy điện Nam Phak và tham gia tư vấn đầu tư hàng loạt dự án thủy điện, điện gió tại Lào.

Về lĩnh vực đầu tư các dự án: Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án điện gió, thủy điện trong và ngoài nước. Trong đó, SCI đã được Chính phủ Lào cấp phép nghiên



cứu đầu tư (MOM) cụm dự án thủy điện Nậm Khiên 1 (Có công suất khoảng 10 MW), Nậm Khiên 2 (Có công suất khoảng 20 MW), Nậm Khiên 3 (Có công suất khoảng 20 MW). Đồng thời đang xúc tiến chuyển nhượng cụm dự án Nậm Non hạ lưu (Có công suất khoảng 14,8 MW), Nậm Lan 1 (Có công suất khoảng 14,0 MW), Nậm Lan 2 (Có công suất khoảng 7,5 MW) tại tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.

2. Đánh giá của HĐQT về kết quả SXKD của Công ty năm 2023 và hoạt động của Ban TGD.

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2023.

Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc triển khai quyết liệt, chắc chắn. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

Ban Tổng giám đốc đã tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi, nhiệt huyết, ra sức thi đua sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty. Trong thời gian tới Ban Tổng giám đốc cần cơ cấu tổ chức điều hành, kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự cho công tác quản lý, phù hợp với tình hình mới, đặc biệt là đội ngũ nhân sự phát triển dự án tại CHDCND Lào.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ủy ban kiểm toán

HĐQT đã ủy quyền cho Ông Hoàng Trọng Minh – Thành viên HĐQT độc lập phụ trách trực tiếp nên Ủy ban kiểm toán đã luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, sâu sát và cung cấp đầy đủ nguồn lực để hoạt động. Ủy ban kiểm toán thực hiện tốt các nhiệm vụ theo đúng quy chế và kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023.

4. Hoạt động chính của HĐQT trong năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kiện toàn bộ máy hoạt động của các công ty thành viên. Các cuộc họp đều có sự tham dự của đầy đủ thành viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Lựa chọn và phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;
- Phê duyệt và Giám sát thực hiện các hoạt động đầu tư dự án, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Phê duyệt chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp 1 – Công ty cổ phần SCI;
- Phê duyệt và thông qua các nội dung liên quan đến việc trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu.
- Và các quyết định quan trọng khác.

Quá trình tham gia quản trị Công ty các thành viên HĐQT tham gia dự họp đầy đủ theo chức trách nhiệm vụ, thảo luận và tranh luận rõ ràng cụ thể, biểu quyết thông qua các nghị quyết của HĐQT đều có sự đồng thuận nhất trí cao, ban hành nghị quyết kịp thời và triển khai thực hiện đáp ứng phù hợp với thực tế của Công ty.

(Các nghị quyết của HĐQT được nêu trong Báo cáo quản trị năm 2023, công bố thông



tin theo quy định và đăng tải trên Website Công ty)

5. Định hướng hoạt động của HĐQT

Công ty tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất, chủ động tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, tư vấn, xây lắp các ngành nghề, nền tảng là năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng.

- Nghiên cứu, xúc tiến đầu tư các dự án thủy điện, điện gió; đồng thời tiếp thị để tham gia các công tác tư vấn, tổng thầu thi công, tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió tại Việt Nam và CHDCND Lào.
- Công tác tư vấn, thi công xây dựng đáp ứng tiến độ, chất lượng các công trình đang thi công theo đúng các cam kết với Chủ đầu tư.
- Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư trong lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng kết hợp các dịch vụ du lịch, bất động sản.
- Bám sát kế hoạch triển khai quy hoạch điện VIII, thành lập công ty con tại Quảng Trị để phát triển các dự án điện gió tại Quảng trị.

Tiếp tục phát triển Công ty theo định hướng 3 mảng hoạt động lớn gồm: Đầu tư, Tư vấn, Thi công xây lắp. Tại mỗi lĩnh vực hoạt động, Hội đồng Quản trị phân công các thành viên tăng cường giám sát, sát sao chỉ đạo các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, không ngừng chỉ đạo Ban điều hành sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động. Với lợi thế sẵn có, tính đoàn kết, lực lượng nhân sự trẻ, chất lượng cao, nhiệt huyết, sự tin tưởng đồng hành của cổ đông, Công ty đang từng bước hoàn thiện hơn nữa để trở thành Doanh nghiệp có vị thế trong nước và khu vực.

Trên đây báo cáo của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495

Email: sci@scigroup.vn

Website: www.scigroup.vn

Số: 08/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2024.

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH SỐ 08

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024. Cụ thể như sau:

1. Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI
Mã chứng khoán:	S99
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán (*) (Đã bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023 và ESOP năm 2024)	1.015.171.580.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi chào bán (*) (Đã bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023 và ESOP năm 2024)	101.517.158 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:	Dự kiến 50.758.579 cổ phiếu
Tỷ lệ chào bán (Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)	50%
Tỷ lệ thực hiện quyền	2:1

Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Mục đích sử dụng vốn:	Thực hiện đầu tư 02 (hai) dự án nhà máy điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, thông qua Công ty CP SCI Quảng Trị, với tổng công suất dự kiến là 56 MW.
Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán:	Dự kiến 152.275.737 cổ phiếu
Vốn điều lệ sau khi chào bán:	Dự kiến 1.522.757.370.000 đồng

(*) *Vốn điều lệ và số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt chào bán là số dự kiến và có thể thay đổi theo số lượng thực tế phát hành do phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 theo Tờ trình Số: 06 /2024/TTr-SCI-HĐQT ngày.....tháng 04 năm 2024 và ESOP năm 2024 Tờ trình số: 07/2024/TTr-SCI-HĐQT ngày... tháng 04 năm 2024.*

(Đính kèm Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết)

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện phương án chào bán phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Quyết định chi tiết nội dung phương án chào bán thêm cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán, tỷ lệ thực hiện quyền cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty (trong trường hợp cần thiết);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu theo quy định.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu mà nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua.

- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam với toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được giao cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT



Nguyễn Công Hùng

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Tờ trình số: 08/2024/TTr-SCI-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày .../04/2024)

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1.1.	Số lượng cổ phiếu chào bán:	50.758.579 cổ phiếu
1.2.	Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	50,00%
1.3.	Giá chào bán:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu
1.4.	Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:	507.585.790.000 đồng
1.5.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
1.6.	Phương thức chào bán:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
1.7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, Cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ có 02 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm)
1.8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

1.9.	<p>Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):</p>	<p>Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán này (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo quy định của pháp luật với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Tiêu chí và danh sách nhà đầu tư được mua số cổ phiếu còn lại này được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A đang sở hữu 567 cổ phiếu, tương ứng với 567 quyền mua, khi đó cổ đông A sẽ được mua thêm số cổ phiếu tương ứng là: $(567:2) \times 1 = 283,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn: 283 cổ phiếu.</i></p> <p>Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>
1.10	<p>Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Số lượng cổ phiếu bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua trong thời gian quy định theo thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kể cả thời gian gia hạn – nếu có) không bị hạn chế chuyển nhượng. ▪ Số lượng cổ phiếu lẻ do làm tròn và số lượng cổ phiếu không đặt mua hết bán cho các cổ đông/nhà

		đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định. ▪ Phần cổ phiếu được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
1.11	Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông qua phương án để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty
1.12	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán

ST T	Đối tượng chào bán	Số lượng chào bán (cổ phiếu)	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được dự kiến (đồng)
1	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	50.758.579	10.000	507.585.790.000
Tổng cộng		50.758.579		507.585.790.000

2. Phương án sử dụng vốn

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được ưu tiên sử dụng theo thứ tự sau đây:

ST T	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Thực hiện đầu tư 02 (hai) dự án nhà máy điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, thông qua Công ty CP SCI Quảng Trị, với Tổng công suất dự kiến là 56 MW.	507.585.790.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
Tổng cộng		507.585.790.000	

- Phương án chi tiết sử dụng vốn (bao gồm chi tiết kế hoạch đầu tư và phân bổ sử dụng vốn và ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trong trường hợp xuất hiện các cơ hội đầu tư khác có tính khả thi hơn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh/thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có).

3. Phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% phần vốn dự kiến để thực hiện các dự án. Phần thiếu hụt vốn dự kiến, Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

III. THÔNG QUA VIỆC THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN, THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán bao gồm việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai các thủ tục chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Hùng

